

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai kết quả bình xét tặng danh hiệu “Phường tiêu biểu” trên địa bàn phường Trần Biên năm 2025

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Hướng dẫn số 64/HD-BCĐ ngày 04/5/2024 của Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh Đồng Nai về việc thực hiện Nghị định 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Ấp, khu phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ công văn số 1553/SVHTTDL-GĐ ngày 22/5/2024 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc triển khai, thực hiện Hướng dẫn số 64/HD-BCĐ ngày 04/5/2024 và Văn bản số 169/VHCS-NSVH ngày 12/3/2024 của Cục Văn hóa Cơ sở, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về thực hiện Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ;

Căn cứ Tờ trình số 546/TTr-PVHXXH ngày 11/12/2025 về việc niêm yết công khai kết quả bình xét tặng danh hiệu “Phường tiêu biểu” cho UBND phường Trần Biên Năm 2025;

UBND phường Trần Biên thông báo và niêm yết công khai kết quả bình xét tặng danh hiệu “Phường tiêu biểu” cho UBND phường Trần Biên năm 2025, cụ thể như sau:

1. Kết quả bình xét:

- Kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai tặng danh hiệu “Phường tiêu biểu” cho UBND phường Trần Biên năm 2025 theo tiêu chuẩn quy định tại Nghị định 86/2023/NĐ-CP và Hướng dẫn số 64/HD-BCĐ ngày 04/5/2024 của Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh Đồng Nai.

2. Thời gian niêm yết công khai

Từ ngày 12/12/2025 đến hết ngày 22/12/2025.

3. Hình thức niêm yết

- + Công khai trên Cổng thông tin điện tử phường Trần Biên;
- + Tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Trần Biên.

4. Mục đích niêm yết

- Đảm bảo công khai, minh bạch trong việc xét tặng danh hiệu theo quy định của pháp luật.

- Tạo điều kiện để Nhân dân biết, theo dõi và tham gia ý kiến (nếu có) đối với kết quả bình xét tặng danh hiệu “Phường tiêu biểu” cho UBND phường;

- Làm cơ sở hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định tặng danh hiệu “Phường tiêu biểu” năm 2025 theo đúng quy định tại Nghị định 86/2023/NĐ-CP và Hướng dẫn số 64/HD-BCĐ ngày 04/5/2024 của Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh Đồng Nai.

5. Gửi ý kiến phản ánh

Trong thời gian niêm yết, tổ chức, cá nhân có ý kiến đề nghị vui lòng liên hệ:

- Phòng Văn hóa - Xã hội phường Trần Biên. Địa chỉ: Số 90, đường Hung Đạo Vương, phường Trần Biên, tỉnh Đồng Nai.

- Bà Đặng Kim Thanh. Chức vụ: Công chức Phòng Văn hóa – Xã hội phường. Điện thoại: 0906.683.198.

Ủy ban nhân dân phường Trần Biên trân trọng thông báo để Nhân dân biết và theo dõi./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy (báo cáo);
- Chủ tịch, Các PCT UBND phường;
- BCĐ Phong trào TĐĐKXDĐSVH phường;
- CVP, PCVP HĐND, UBND phường;
- Phòng VH-XH phường;
- Niêm yết: Trang TTĐT, Bảng tin phường;
- Lưu: VT, VHXX.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Duy Tân

Trần Biên, ngày 11 tháng 12 năm 2025

BIÊN BẢN

**Họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng
Về việc đề nghị xét tặng danh hiệu “Phường tiêu biểu”
cho UBND phường Trần Biên năm 2025**

Vào lúc 14 giờ 00, ngày 11 tháng 12 năm 2025, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng UBND phường Trần Biên tiến hành họp xét đề nghị tặng danh hiệu “phường tiêu biểu” cho UBND phường Trần Biên năm 2025.

I. Thành phần tham dự:

Chủ trì cuộc họp: ông Nguyễn Duy Tân - Chủ tịch UBND phường, Chủ tịch Thường trực hội đồng;

Thư ký cuộc họp: bà Hồ Thị Bảo Hằng – Công chức Phòng Văn hoá – Xã hội phường;

❖ Các thành viên tham dự gồm:

1. Bà: Nguyễn Kim Bích Huyền. Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND phường – Phó chủ tịch thứ nhất Hội đồng;

2. Bà: Nguyễn Thị Thu Hiền. Chức vụ: Trưởng Phòng Văn hoá – Xã hội phường - Phó Chủ tịch Thường trực hội đồng;

3. Bà: Nguyễn Ngọc Thảo An. Chức vụ: Chủ tịch UBMTTQVN phường;

4. Ông: Võ Sỹ Anh. Chức vụ: Trưởng Ban Xây dựng Đảng uỷ phường;

5. Ông: Đoàn Tấn Dũng. Chức vụ: Chủ nhiệm UBKT. Đảng uỷ phường;

6. Ông: Nguyễn Cao Cường – Chức vụ: Chánh Văn phòng Đảng uỷ;

7. Bà: Dương Phụng Hiếu. Chức vụ: Chánh VP. UBND-HĐND phường;

8. Ông: Lê Hoàng Tuấn Anh. Chức vụ: Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng KT, HT và ĐT phường;

9. Bà: Nguyễn Kim Oanh. Chức vụ: Phó Giám đốc TTPVHCC phường;

10. Ông: Phạm Trung Hiếu. Chức vụ: Trưởng Công an phường;

11. Ông: Võ Văn Trường. Chức vụ: Phó Chỉ Huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự phường;

II. Diễn biến cuộc họp xét:

Bà Hồ Thị Bảo Hằng giới thiệu thành phần tham dự cuộc họp xét đề nghị tặng danh hiệu “phường tiêu biểu” cho UBND phường Trần Biên năm 2025.

Đồng thời thông qua tờ trình và báo cáo thành tích của UBND phường, Kế hoạch số 84/KH-BCĐ ngày 17/10/2025 của Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân

đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” phường Trăn Biên về việc Đánh giá kết quả thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn phường Trăn Biên năm 2025, Hướng dẫn số 64/HD-BCĐ ngày 04/5/2024 của BCĐ phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tỉnh về thực hiện Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ, quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Áp, khu phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Phụ lục III – Chi tiết tiêu chuẩn danh hiệu xã, phường, thị trấn tiêu biểu (đính kèm Hướng dẫn số 64/HD-BCĐ ngày 04/3/2024 của BCĐ Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tỉnh) cho Hội đồng Thi đua, khen thưởng phường cùng nghe.

❖ Qua xem xét báo cáo trích ngang thành tích của các cá nhân đề xuất, ý kiến thành viên Hội đồng tham dự cuộc họp:

- Bà Nguyễn Kim Bích Huyền:

Qua thang điểm UBND phường tự đánh giá, dựa trên các tiêu chí ở Phụ lục III, thể hiện được sự cố gắng hết mình, tinh thần đoàn kết, sự phối hợp chặt chẽ giữa Chính quyền địa phương, các đơn vị sự nghiệp, chung tay của người dân trên địa bàn phường trong quá trình thực hiện các chương trình, kế hoạch... để hoàn thành các mục tiêu về kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh, đời sống văn hóa và tinh thần, môi trường, việc chấp hành chủ trương, pháp luật... làm căn cứ trình UBND tỉnh xem xét, trao tặng danh hiệu “phường tiêu biểu” cho UBND phường là hoàn toàn phù hợp.

- Ông Đoàn Tuấn Dũng:

Tôi thống nhất ý kiến của bà Nguyễn Kim Bích Huyền, đề nghị Phòng Văn hóa – Xã hội chuẩn hóa hồ sơ, quy trình, trình UBND tỉnh xem xét, tặng danh hiệu “Phường tiêu biểu” cho UBND phường Trăn Biên.

Sau khi thảo luận, 13/13 thành viên tham dự buổi họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thống nhất số điểm 98/100 do UBND phường chấm, kiến nghị UBND tỉnh xét tặng danh hiệu “Phường tiêu biểu” cho UBND phường Trăn Biên.
(kèm Phụ lục III - Chi tiết tiêu chuẩn danh hiệu xã/phường/thị trấn tiêu biểu)

Cuộc họp kết thúc vào lúc 15 giờ 10 cùng ngày. Biên bản đã được thông qua và 100% thành viên tham dự cuộc họp nhất trí với nội dung biên bản./.

THƯ KÝ



Hồ Thị Bảo Hằng

CHỦ TRÌ

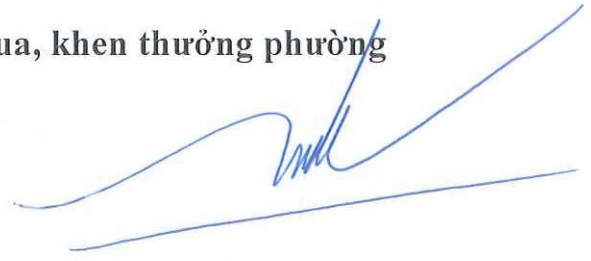


Nguyễn Duy Tân

Thành viên Hội đồng Thi đua, khen thưởng phường



Bà: Nguyễn Ngọc Thảo An



Bà: Nguyễn Kim Bích Huyền



Ông: Võ Sỹ Anh



Bà: Dương Phụng Hiếu



Ông: Nguyễn Cao Cường



Bà: Nguyễn Thị Thu Hiền



Ông: Đoàn Tấn Dũng



Ông: Lê Hoàng Tuấn Anh

Bà: Nguyễn Kim Oanh



Nguyễn Kim Oanh

Ông: Phạm Trung Hiếu



Ông: Võ Văn Trường

Phụ lục III
CHI TIẾT TIÊU CHUẨN DANH HIỆU
XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN TIÊU BIỂU
(Kèm theo Hướng dẫn số 64/HD-BCĐ ngày 04/3/2024
của Ban chỉ đạo Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tỉnh)

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm chuẩn	phường chấm
I. Thực hiện tốt các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giao (25 điểm)	1. Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác	- Tổ chức thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch, chỉ thị, nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền về bảo đảm an ninh trật tự và các biện pháp bảo đảm thực hiện nhiệm vụ giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn;	2	2
		- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo đảm an ninh trật tự, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa, xử lý vi phạm hành chính về an ninh trật tự theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;	2	2
		- Tổ chức, xây dựng nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân gắn với nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân vững mạnh; thực hiện giáo dục quốc phòng và an ninh theo quy định của pháp luật;	2	2
		- Không để xảy ra hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trái pháp luật; hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc, tranh chấp, khiếu kiện phức tạp về an ninh trật tự; Không để xảy ra hoạt động chống đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết;	3	2
		- Xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự.	2	2
	2. Hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội (có	- Có các mô hình kinh tế hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội (hợp tác xã, hội doanh nhân, doanh nghiệp...); Có nhiều hoạt động phát triển sản xuất kinh doanh, thu hút lao động việc làm, nâng cao thu nhập của người dân;	2	1

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm chuẩn	phường chấm
	<i>quyết định thành lập mô hình, danh sách hoạt động chứng minh)</i>	- Có từ 85% trở lên hộ gia đình làm nông nghiệp trong xã được tuyên truyền, phổ biến khoa học - kỹ thuật về lĩnh vực sản xuất nông nghiệp;	2	2
		- Có từ 80% trở lên hộ gia đình tham gia các hình thức hợp tác phát triển kinh tế;	2	2
		- Có từ 20% trở lên hộ gia đình phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập từ sản xuất nông nghiệp hàng hóa và dịch vụ nông thôn.	2	2
	3. Thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng của địa phương (có văn bản chứng minh)	- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các nghị quyết của Đảng, Quân ủy Trung ương, chỉ thị, mệnh lệnh của Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Quân khu về thực hiện nhiệm vụ quân sự quốc phòng, sẵn sàng chiến đấu, cứu hộ, cứu nạn;	2	2
		- Tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng và toàn dân. Quan tâm làm tốt công tác giáo dục quốc phòng và an ninh, nhất là đối với chức sắc, nhà tu hành trong các tôn giáo, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;	2	2
		- Tăng cường công tác phối hợp giữa cơ quan quân sự với các cơ quan, tổ chức trong chỉ đạo và hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ xây dựng lực lượng tự vệ dự bị động viên sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống; tham mưu cho cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, tổ chức thực hiện tốt công tác quốc phòng theo quy định của pháp luật.	2	2
II. Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển (20 điểm)	1. Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn năm trước	- Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động từ 90% trở lên (đối với phường), 80% trở lên (đối với thị trấn), 70% trở lên (đối với xã);	2	2
		- Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn thu nhập bình quân đầu người của toàn tỉnh.	2	2
	2. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với mức trung bình của địa	Tổ chức phát động và thực hiện tốt cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” và các cuộc vận động khác, góp phần đưa tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với mức trung bình của tỉnh.	3	2

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm chuẩn	phường chấm
	phương (có số liệu, hồ sơ chứng minh)			
	3. Hệ thống đường điện đảm bảo an toàn trên địa bàn	- 100% hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn được cung cấp đảm bảo nguồn điện cho sinh hoạt và sản xuất; - Triển khai thực hiện tốt các quy định về an toàn điện; Định kỳ kiểm định, kiểm tra an toàn kỹ thuật các thiết bị; thường xuyên bảo dưỡng, thay thế dụng cụ điện trên địa bàn.	1	1
	4. Tổ chức, quản lý, sử dụng đúng mục đích và hoạt động có hiệu quả các công trình công cộng, trường học, trạm y tế	- 100% các công trình công cộng, trường học, trạm y tế trên địa bàn được đưa vào sử dụng đúng mục đích, công năng, hoạt động đạt hiệu quả tốt; - Xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế; đạt 90% người dân tham gia bảo hiểm y tế; - Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) $\leq 15\%$; - Có từ 90% trở lên trường học các cấp (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở) đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và có ít nhất 60% trở lên số trường học trên địa bàn được công nhận đạt chuẩn quốc gia; - Đạt 100% phổ cập đối với giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; phổ cập giáo dục trung học cơ sở; - Tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo đạt $>50\%$ đối với phường, thị trấn; $>40\%$ đối với xã.	2 2 1 2 2 1	2 2 1 2 2 1
III. Đời sống văn hóa, tinh thần	1. Tỷ lệ thôn, khu phố đạt danh hiệu thôn, khu phố văn hóa trong năm	Có từ 95% trở lên thôn, ấp, khu phố được công nhận danh hiệu “Thôn, ấp, khu phố văn hóa” trong năm.	3	3

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm chuẩn	phường chấm
lành mạnh, phong phú (15 điểm)	2. Thiết chế văn hóa, thể thao có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả (<i>chứng minh qua báo cáo, kế hoạch năm, quyết định, hình ảnh hoạt động...</i>)	- 100% Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã, phường, thị trấn, Nhà Văn hóa-Khu thể thao thôn có cơ sở vật chất đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Thiết chế văn hóa thường xuyên được kiểm tra, bảo trì, được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả;	3	3
		- 100% thôn, ấp, khu phố trên địa bàn xã, phường, thị trấn có thành lập các Câu lạc bộ văn hóa văn nghệ, thể thao thể thao và thường xuyên hoạt động hiệu quả;	1	1
		- Thường xuyên bổ sung trang thiết bị bảo đảm phục vụ các hoạt động của trung tâm; kịp thời cập nhật các đầu sách, báo, tài liệu tuyên truyền các quy định của pháp luật...	1	1
	3. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội	Có 90% số hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và nếp sống văn minh đô thị theo các quy định của Trung ương, địa phương và quy ước của thôn, ấp khu phố.	2	2
	4. Bảo tồn, phát huy các giá trị lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân	- Di sản văn hóa trên địa bàn xã, phường, thị trấn thường xuyên được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị theo quy định pháp luật về di sản văn hóa; Thực hiện tốt công tác bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam, thắng cảnh và các công trình công cộng trên địa bàn; (Nếu có)	2	2
		- Thành lập và duy trì hoạt động ít nhất 01 Câu lạc bộ văn hóa – văn nghệ, thể dục thể thao dân gian truyền thống nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc của địa phương;	1	1

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm chuẩn	phường chấm
	gian truyền thống của địa phương (có danh sách, kế hoạch, báo cáo chứng minh)	- Có từ 80% trở lên người dân được nâng cao mức hưởng thụ và tham gia các hoạt động văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống.	2	2
IV. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp (20 điểm)	1. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ	- 100% Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định;	2	2
		- Thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương về an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy; Tổ chức phát động phong trào thi đua xây dựng khu dân cư “An toàn về ANTT và PCCC”; xây dựng các mô hình Camera an ninh, “Ánh sáng an ninh”, “Tổ liên gia an toàn về phòng cháy, chữa cháy” và các mô hình hiệu quả khác.	3	3
	2. Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch tại địa phương	- Xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ;	2	2
		- Khoảng cách an toàn môi trường từ hàng rào nghĩa trang tới khu dân cư, công trình công cộng phải đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật về quy hoạch xây dựng theo Quy chuẩn QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về quy hoạch xây dựng kèm theo Thông tư 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	2	2
	3. Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch theo	- 100% hộ gia đình sử dụng nước sạch theo quy định; có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ);	3	3

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm chuẩn	phường chấm
	quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung	- 100% hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm; không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm lớn (≥ 30 người mắc) trên địa bàn quản lý.	2	2
	4. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung	- Thực hiện trồng cây xanh tại khu vực công cộng, khu vui chơi, các tuyến đường; khuyến khích các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, hộ dân trên địa bàn trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên;	2	2
		- 100% Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định; giảm thiểu, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, thu gom và chuyển rác thải sinh hoạt đã được phân loại đến đúng nơi quy định;	2	2
		- Thường xuyên phối hợp kiểm tra, cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước; cải tạo làm thông thoáng các sông, suối, ao, hồ trên địa bàn.	2	2
V. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (20 điểm)	1. Tuyên truyền, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương, của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	- 90% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương;	2	2
		- Thực hiện tốt việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng và thực hiện các chính sách xã hội theo đúng quy định;	2	2
		- Xử lý kịp thời, dứt điểm các vi phạm pháp luật về quy hoạch, kiến trúc, xây dựng; không có công trình xây dựng vi phạm pháp luật nghiêm trọng đến mức phải cưỡng chế, tháo dỡ;	2	2
		- Các cơ sở kinh doanh, dịch vụ văn hóa được xây dựng theo quy hoạch, thực hiện nghiêm các quy định pháp luật; không có cơ sở tàng trữ, lưu hành sản phẩm văn hóa có nội dung độc hại.	2	2
	2. Triển khai dịch vụ công trực	- Thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp đơn giản, thuận tiện, tiến bộ đáp ứng được nhu cầu của người dân trên địa bàn;	1	1

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm chuẩn	phường chấm
	tuyển phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định	- Tổ chức triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định và có từ 80% trở lên thủ tục hành chính triển khai dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình	2	2
	3. Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật của chính quyền địa phương	- 100% thôn, khu phố xây dựng và thực hiện tốt hương ước, quy ước cộng đồng; 100% tổ Nhân dân tự quản được củng cố và hoạt động thường xuyên; mâu thuẫn, bất hòa được giải quyết tại cộng đồng; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, không có khiếu kiện đông người, vượt cấp, trái pháp luật;	3	3
		- Tạo điều kiện cho các tầng lớp nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức thông qua việc tổ chức tốt tiếp xúc cử tri và đối thoại trực tiếp công dân với cấp lãnh đạo theo định kỳ.	2	2
	4. Xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (có văn bản triển khai, quyết định công nhận chứng minh)	- Triển khai thực hiện hiệu quả các tiêu chí quy định về Xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;	2	2
		- Xã, phường, thị trấn được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.	2	2
Tổng			100	98